

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/02/2022; về: “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Lê Hải H**, sinh năm 1979;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, khu 3, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT;

Nơi cư trú: Khu 7 tái định cư BĐ, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT.

- **Bị đơn:** Chị **Dương Thị Thảo Y**, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, khu 3, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT;

Nơi cư trú: Tổ 3A, khu HT, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Hải H và chị Dương Thị Thảo Y tự nguyện thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là: Anh Lê Hải H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Quang H, sinh ngày 14/9/2006; Chị Dương Thị Thảo Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Lê Y V, sinh ngày 24/01/2009. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về án phí: Anh Lê Hải H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Lê Hải H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0009144 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT. Trả lại cho anh H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP.VT, tỉnh PT;
- Chi cục THADS TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyện